

Số: /QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định đăng ký khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển tuyến khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế;

Căn cứ Công văn 6358/BYT-BH ngày 23/8/2016 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 40/2015/TT-BYT đối với khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền;

Căn cứ Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Theo Công văn số 5507/BHXH-GĐBHYT ngày 30/11/2023 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu (KBCB BHYTBD); đăng ký KBCB BHYTBD; thông tuyến và chuyển tuyến trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (KBCB BHYT); thời gian lưu người bệnh để theo dõi điều trị tại Phòng khám đa khoa, Trạm Y tế xã/phường/thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm Y tế xã) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Quy định cơ sở được đăng ký KBCB BHYTBD và phạm vi thực hiện KBCB BHYT:

- Quy định Danh mục cơ sở được đăng ký KBCB BHYTBD và phạm vi thực hiện KBCB BHYT (theo phụ lục đính kèm).

- Phạm vi thực hiện KBCB BHYT của cơ sở KCB gồm: khám bệnh, điều trị ngoại trú, điều trị nội trú, điều trị nội trú ban ngày.

2. Quy định nơi đăng ký KBCB BHYTBD:

a) Người tham gia BHYT chỉ được đăng ký KBCB BHYTBD tại **một** cơ sở khám, chữa bệnh theo quy định tại quyết định này. Tên cơ sở khám, chữa bệnh ban đầu được in trên thẻ BHYT.

b) Quy định cụ thể nơi đăng ký KBCB BHYTBD:

Người tham gia BHYT có hộ khẩu thường trú, tạm trú, học tập và làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được quyền đăng ký KCB BHYTBD tại một trong các cơ sở KCB tuyến xã và tương đương hoặc tuyến huyện và tương đương trong tỉnh (trừ bệnh xá Công an tỉnh, Bệnh xá B21- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có quy định riêng), không phân biệt địa giới hành chính, khuyến khích người tham gia BHYT nên chọn cơ sở y tế gần nhất để thuận lợi cho việc tiếp cận dịch vụ KCB, chăm sóc sức khỏe ban đầu.

*** Quy định đối tượng được đăng ký KBCB BHYTBD tại BVĐK tỉnh Quảng Ngãi:**

Các đối tượng sau đây nếu thường trú, tạm trú có thời hạn hoặc làm việc trên địa bàn các xã, phường thuộc thành phố Quảng Ngãi được quyền đăng ký KBCB BHYTBD tại một trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc tuyến xã và tương đương, tuyến huyện và tương đương gần nơi ở, nơi làm việc hoặc đăng ký KBCB BHYTBD tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi:

- Các đối tượng theo Điều 3, Quy định số 200-QĐ/TU ngày 06/4/2021 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi quy định về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

- Cựu chiến binh đã tham gia kháng chiến từ ngày 30/4/1975 trở về trước theo quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày

12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh;

- Người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước là các đối tượng quy định tại Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung, sửa đổi Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước;

- Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng;

- Người từ đủ 80 tuổi trở lên;

- Người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật về hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người;

- Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại các cơ quan, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương; các cơ quan, đơn vị trực thuộc các Sở; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.

- Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đương nhiệm.

- Đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng.

- Đối tượng là sĩ quan quân đội, công an đã nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh có quân hàm từ cấp đại tá trở lên.

*** Quy định đối tượng được đăng ký KBCB BHYTBD tại Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ngãi:**

Đối tượng trẻ em dưới 6 tuổi thường trú, tạm trú có thời hạn trên địa bàn các xã, phường thuộc thành phố Quảng Ngãi ngoài được quyền đăng ký KBCB BHYTBD tại một trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến xã và tương đương, tuyến huyện và tương đương hoặc đăng ký KBCB BHYTBD tại Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quy định về phân tuyến chuyên môn kỹ thuật và chuyển tuyến:

a) Phân tuyến chuyên môn kỹ thuật của các cơ sở khám chữa bệnh

*** Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập:**

- **Tuyến 1** (tuyến Trung ương): thực hiện theo Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- **Tuyến 2** (tuyến tỉnh) bao gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

+ Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;

- + Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi;
- + Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi;
- + Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi;
- + Bệnh viện Nội tiết tỉnh Quảng Ngãi;
- + Trung tâm Mắt.

Cơ sở KCB tuyến tỉnh xếp tuyến 3 về chuyên môn kỹ thuật:

- + Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi.
- + Phòng khám đa khoa thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (tiếp nhận khám, điều trị các bệnh nhân theo chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Phong – Đa liễu đã sáp nhập).

- **Tuyến 3** (tuyến huyện, thành phố trực thuộc tỉnh) bao gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

- + Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- + Trung tâm Y tế Quân dân y huyện Lý Sơn;
- + BVĐK khu vực Đặng Thùy Trâm;
- + Phòng khám, điều trị HIV/AIDS thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
- + Phòng khám đa khoa khu vực (trực thuộc TTYT các huyện, thành phố);
- + Cơ sở 2 – Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn (trực thuộc TTYT huyện Bình Sơn);
- + Cơ sở 2 – Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng (trực thuộc TTYT huyện Trà Bồng);
- + Phòng khám đa khoa Cơ sở 2 - Trung tâm Y tế quân dân y kết hợp huyện Lý Sơn
- + Bệnh xá công an tỉnh;
- + Bệnh xá B21 (thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh);

- **Tuyến 4 (tuyến y tế xã)** bao gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau đây:

- + Trạm Y tế xã; Bệnh xá Đặng Thùy Trâm;
- + Trạm xá, Trạm Y tế của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

*** Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân được Sở Y tế cho phép khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế:**

- Tuyến 3:

- + Bệnh viện Mắt kỹ thuật cao Quảng Ngãi (Được Bộ Y tế phân tuyến chuyên môn kỹ thuật là tuyến 3 và xếp hạng tương đương với bệnh viện hạng 3 theo Quyết định số 6214/QĐ-BYT ngày 16/10/2018);

- + Bệnh viện đa khoa tư nhân Phúc Hưng;
- + Phòng khám đa khoa Minh Quang;
- + Phòng khám đa khoa Toàn Mỹ;
- + Phòng khám đa khoa Nguyễn Khoa.

b) Việc chuyển tuyến trong KBCB BHYT thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ Y tế về chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trừ một số trường hợp cụ thể khác được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu BHYT và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT và Công văn 6358/BYT-BH ngày 23/8/2016 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 40/2015/TT-BYT đối với khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền.

c) Quy định về thông tuyến, chuyển tuyến:

* Thông tuyến 4, tuyến 3 trên địa bàn tỉnh: Người tham gia BHYT đăng ký KBCB BHYTBD tại tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc BVĐK/TTYT các huyện, thành phố; Phòng khám điều trị HIV/AIDS – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật được quyền KBCB BHYT tại cơ sở y tế tuyến 4, tuyến 3 trên địa bàn tỉnh và không cần giấy chuyển tuyến.

Thông tuyến tỉnh: người có thẻ BHYT tự đi KCB không đúng tuyến tại các cơ sở KCB tuyến tỉnh trên phạm vi toàn quốc được quỹ BHYT chi trả chi phí điều trị nội trú theo phạm vi quyền lợi và mức hưởng (như đúng tuyến).

* Người tham gia bảo hiểm y tế đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại trạm y tế tuyến xã giáp ranh của tỉnh giáp ranh được hưởng các quyền lợi theo quy định tại Khoản 1, 4, Điều 14, Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật bảo hiểm y tế. Xã giáp ranh của tỉnh giáp ranh thực hiện theo Điều 2 Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

* Chuyển người bệnh từ tuyến dưới lên tuyến trên:

- Chuyển người bệnh từ tuyến dưới lên tuyến trên liền kề theo trình tự: tuyến 3 chuyển lên tuyến 2, tuyến 2 chuyển lên tuyến 1: phải có giấy chuyển tuyến.

- Chuyển người bệnh không theo trình tự liền kề: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến dưới căn cứ danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám chữa bệnh tuyến trên liền kề đã được Sở Y tế hoặc Bộ Y tế phê duyệt, nếu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên liền kề không có dịch vụ kỹ thuật phù hợp thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến dưới được chuyển lên tuyến cao hơn.

* Chuyển người bệnh từ tuyến trên về tuyến dưới phù hợp: khi người bệnh đã được cơ sở khám chữa bệnh tuyến trên tiếp nhận chẩn đoán, điều trị qua

giai đoạn cấp cứu, xác định tình trạng bệnh ổn định, có thể chuyển người bệnh về tuyến dưới phù hợp để tiếp tục điều trị.

* Chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong cùng tuyến nếu cơ sở khám chữa bệnh chuyển đến đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt dịch vụ kỹ thuật phù hợp.

d) Điều kiện chuyển tuyến

* Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyển người bệnh từ tuyến dưới lên tuyến trên khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Bệnh không phù hợp với năng lực chẩn đoán và điều trị, danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Sở Y tế, Bộ Y tế phê duyệt, hoặc bệnh phù hợp với năng lực chẩn đoán và điều trị, danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Sở Y tế, Bộ Y tế phê duyệt nhưng do điều kiện khách quan (thiếu nhân lực, trang thiết bị hư hỏng, cơ sở hạ tầng không đảm bảo do xuống cấp hư hỏng...) nên không đủ điều kiện để chẩn đoán và điều trị.

- Căn cứ vào danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế, Bộ Y tế phê duyệt, nếu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên liên hệ không có dịch vụ kỹ thuật phù hợp thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến dưới được chuyển lên tuyến cao hơn (Ví dụ: chuyển trực tiếp từ tuyến 3 lên tuyến 1).

- Trước khi chuyển tuyến, người bệnh phải được hội chẩn và có chỉ định chuyển tuyến (trừ trường hợp bệnh nhân tại phòng khám của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh thuộc tuyến 1, 2, 3 và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến 4).

* Điều kiện chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng tuyến:

- Bệnh không phù hợp với danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Sở Y tế hoặc Bộ Y tế phê duyệt; hoặc bệnh phù hợp với danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Sở Y tế hoặc Bộ Y tế phê duyệt nhưng do điều kiện khách quan (thiếu nhân lực, trang thiết bị hư hỏng, cơ sở hạ tầng không đảm bảo do xuống cấp hư hỏng...) nên không đủ điều kiện chẩn đoán và điều trị.

- Bệnh phù hợp với danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được chuyển đến đã được Sở Y tế hoặc Bộ Y tế phê duyệt.

đ) Quy định chuyển tuyến một số trường hợp đặc biệt:

- Đối với người bệnh là cán bộ chiến sỹ tham gia BHYT và đã được cơ quan thẩm quyền cho phép đăng ký KBCB BHYTBD tại Bệnh xá Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi, ngoài việc thực hiện chuyển tuyến trong khám, chữa bệnh BHYT theo quy định tại Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế, trong trường hợp cần thiết được chuyển truyền đến các cơ sở khám, chữa bệnh chuyên khoa, đa khoa tuyến tỉnh.

e) Khi chuyển tuyến các cơ sở KCB có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cho người bệnh, người nhà hiểu và đến khám đúng cơ sở KCB BHYT đã được ghi trong giấy giới thiệu chuyển tuyến.

4. Xác định trường hợp chuyển đúng tuyến

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

5. Thủ tục chuyển tuyến, sử dụng giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trong KBCB BHYT: Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ và nội dung Công văn số 1542/SYT-NVY ngày 30/9/2014 của Sở Y tế Hướng dẫn thực hiện Thông tư số 14/2014/TT-BYT.

6. Quy định về thời gian lưu người bệnh để theo dõi điều trị tại Phòng khám đa khoa khu vực, Trạm Y tế xã:

a) Thời gian lưu người bệnh để theo dõi điều trị tại Phòng khám đa khoa, Trạm Y tế xã được quỹ BHYT thanh toán chi phí ngày giường theo mức giá được cấp thẩm quyền phê duyệt:

- Không quá 03 ngày đối với các Phòng khám đa khoa, Trạm Y tế xã.

b) Các trường hợp được lưu theo dõi điều trị tại Phòng khám đa khoa khu vực, Trạm Y tế xã:

- Một số trường hợp đặc biệt cần thiết và tình trạng bệnh lý đó phù hợp với khả năng chuyên môn của cơ sở y tế;

- Sản phụ sinh tại cơ sở y tế, sinh tại nhà được đưa đến cơ sở y tế để theo dõi điều trị;

- Trường hợp không vận chuyển người bệnh lên tuyến trên được do bị cô lập địa bàn, tình trạng người bệnh quá nặng có thể gây nguy hiểm, tử vong trong quá trình vận chuyển.

- Đối với Phòng khám đa khoa Cơ sở 2 - Trung tâm Y tế quân dân y kết hợp huyện Lý Sơn trong trường hợp biến động bị cô lập có thể kéo dài thời gian theo dõi điều trị đến khi chuyển viện được.

7. Quy định về điều chỉnh, bổ sung:

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế để xem xét và điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực **kể từ ngày 01/01/2024**.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định Quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến trong khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành trước đây.

3. Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp thực hiện và chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố phối hợp thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng và Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và các đơn vị khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (b/c);
- Các bệnh viện Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở: Tài chính; LĐTBXH; Giáo dục-Đào tạo;
- BHXH tỉnh;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố;
- Công ty CP Đường Quảng Ngãi; Công ty TNHH Doosan Enerbility Việt Nam; Công ty CP 28 Quảng Ngãi;
- Bệnh viện Mắt kỹ thuật cao Quảng Ngãi;
- BVĐK TN Phúc Hưng, PKĐK Minh Quang; PKĐK Toàn Mỹ;
- Bệnh xá Công an tỉnh;
- Bệnh xá B21, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Bá